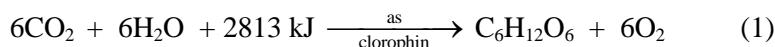


DÁP ÁN ĐỀ THI THỬ HÓA MÃ ĐỀ 938

Câu 23:

Phản ứng tổng hợp glucozơ trong cây xanh cần được cung cấp năng lượng là 2813 kJ cho mỗi mol glucozơ tạo thành.



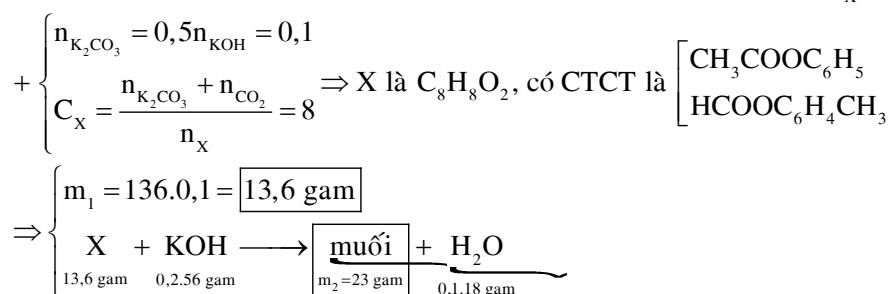
Năng lượng mà 1 m² (1 m² = 100² cm²) lá xanh nhận được trong thời gian 11 giờ (11 giờ = 11.60 phút) để dùng vào việc tổng hợp glucozơ là:

$$1.(100)^2.2,09.10\%.11.60 = 1379400 \text{ J} = 1379,4 \text{ kJ.}$$

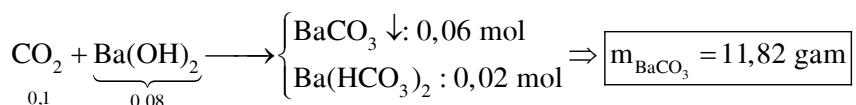
Theo phương trình (1) ta thấy để tổng hợp được 180 gam glucozơ thì cần một năng lượng là 2813 kJ. Vậy nếu được cung cấp 1379,4 kJ năng lượng thì cây xanh sẽ tổng hợp được lượng glucozơ là $\frac{1379,4.180}{2813} \approx [88,26 \text{ gam}]$

Câu 24:

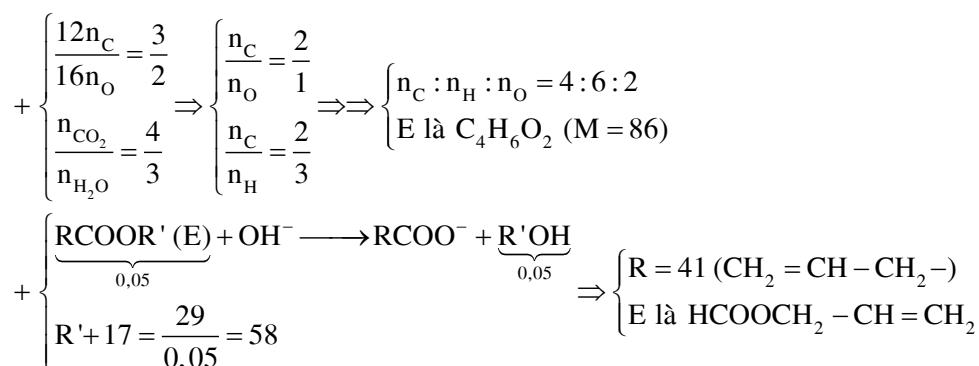
+ Este X đơn chức $\xrightarrow[0,2 \text{ mol KOH}]{\text{---}} 2 \text{ muối K} \Rightarrow X \text{ là este của phenol, } n_X = 0,1 \text{ mol.}$



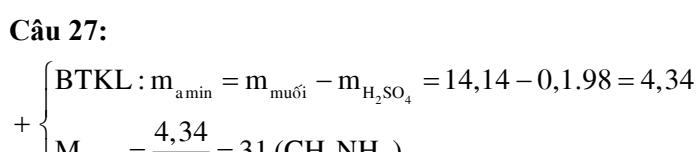
Câu 25:



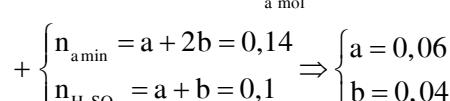
Câu 26:



Câu 27:



+ Hai muối là $\underbrace{\text{CH}_3\text{NH}_3\text{HSO}_4}_{a \text{ mol}}$ và $\underbrace{(\text{CH}_3\text{NH}_3)_2\text{SO}_4}_{b \text{ mol}}$.



$$\Rightarrow \% \text{CH}_3\text{NH}_3\text{HSO}_4 = \frac{0,06.129}{14,14}.100\% = 54,74\%; \% (\text{CH}_3\text{NH}_3)_2\text{SO}_4 = 45,26\%$$

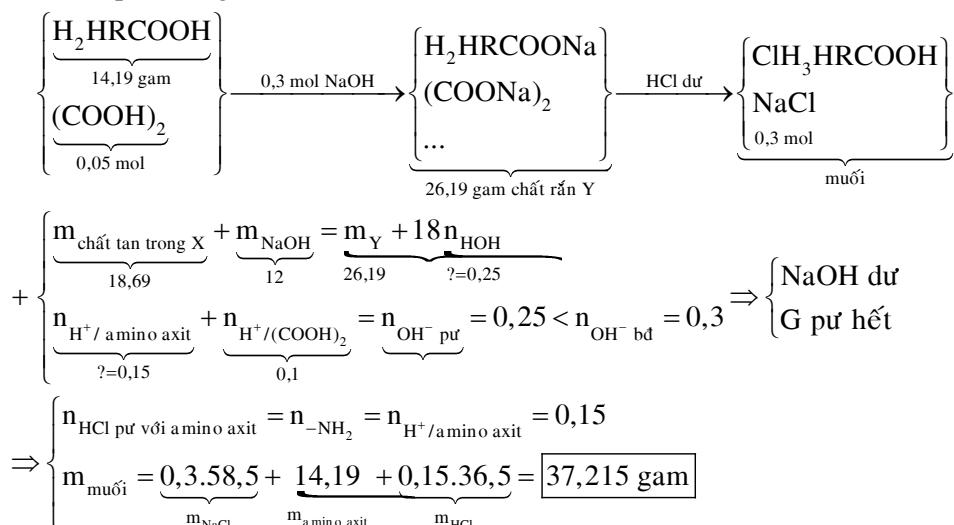
Câu 28:

$$\begin{cases} 64n_{\text{Cu}} + 56n_{\text{Fe}} + 24n_{\text{Mg}} = 10,88 \\ 2n_{\text{Cu}} + 3n_{\text{Fe}} + 2n_{\text{Mg}} = 2n_{\text{Cl}_2} = 0,49 \\ \frac{n_{\text{Fe}} + n_{\text{Mg}}}{n_{\text{Cu}} + n_{\text{Fe}} + n_{\text{Mg}}} = \frac{n_{\text{H}_2}}{n_{\text{Cu}} + n_{\text{Fe}} + n_{\text{Mg}}} = \frac{0,24}{0,44} \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} n_{\text{Cu}} = 0,1 \\ n_{\text{Fe}} = 0,05 \\ n_{\text{Mg}} = 0,07 \end{cases}$$

$$\Rightarrow \%m_{\text{Cu}} = \frac{0,1 \cdot 64}{10,88} = \boxed{58,82\%}$$

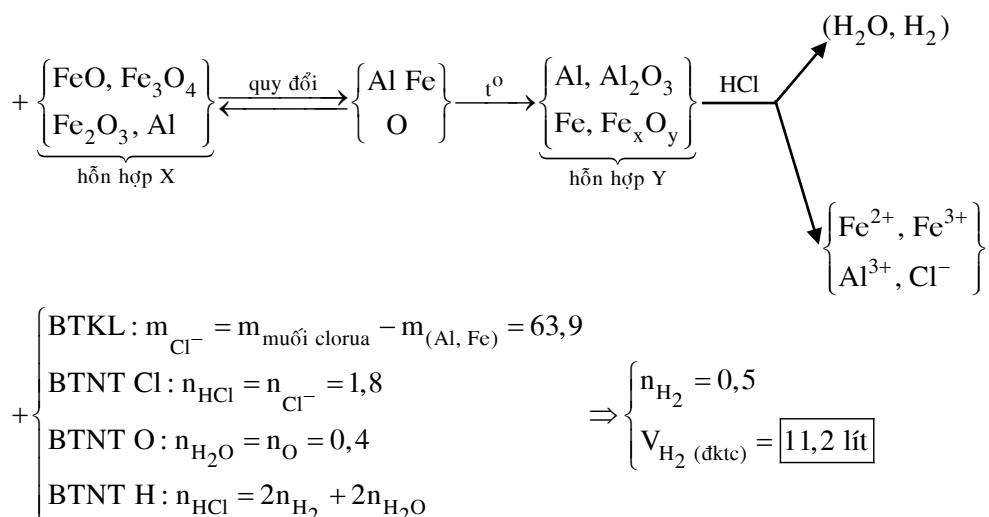
Câu 29:

+ Sơ đồ phản ứng:



Câu 30:

$$+ \begin{cases} n_{\text{Al}} = 0,4 \\ n_{\text{FeO}} = n_{\text{Fe}_2\text{O}_3} = n_{\text{Fe}_3\text{O}_4} = 0,05 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} n_{\text{O}} = 0,4 \\ n_{\text{Fe}} = 0,3 \end{cases}$$



Câu 31:

$$+ \begin{cases} \text{Ở (2): } \text{C}_2\text{H}_4\text{NO}_4\text{Na} \text{ là H}_4\text{NOOC-COONa} \Rightarrow Y \text{ là OHC-COONa} \\ \text{Ở (3): } \text{C}_3\text{H}_6\text{O}_3 \text{ là HOC}_2\text{H}_4\text{COOH} \Rightarrow Z \text{ là HOC}_2\text{H}_4\text{COONa} \\ \text{Ở (4): } \text{C}_2\text{H}_4\text{O}_2 \text{ là CH}_3\text{COOH} \Rightarrow T \text{ là CH}_3\text{CHO} \end{cases}$$

$$+ \text{Kết hợp với (1) suy ra: } \boxed{X \text{ là OHC-COOC}_2\text{H}_4\text{COOCH=CH}_2 \text{ (M=172)}}$$

Câu 32:

$$\begin{cases} n_{Cu} = \frac{1,28}{64} = 0,2; n_{Cl_2} = \frac{n_{Cl^-}}{2} = 0,05 \\ n_{electron trao đổi} = 2n_{Cu} = 2n_{Cl_2} + 4n_{O_2} \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} n_{O_2} = 0,075 \\ V_{(Cl_2, O_2)} = 0,125.22,4 = [2,8 \text{ lít}] \end{cases}$$

Câu 33:

$$\begin{aligned} &+ \begin{cases} \text{BTE: } 3n_{Al} = 4n_{O_2} + 2n_{H_2} \\ \text{Đồ thị: } n_{NaOH \text{ pú}} = n_{H^+} + 3n_{Al^{3+}} + n_{Al(OH)_3 \text{ bị tan}} \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} \frac{3m}{27} = \frac{2,88,4}{32} + 2a \\ \frac{29a}{6} = 0,5a + \frac{3m}{27} + \left(\frac{m}{27} - a \right) \end{cases} \\ &\Rightarrow \begin{cases} m = 6,48 \\ a = 0,18 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} n_{NH_4NO_3} = \frac{6,48 + 249,0,18 - 0,24,213}{80} = 2,25 \cdot 10^{-3} \\ n_{electron X nhường cho HNO_3} = 3n_{Al} - 4n_{O_2} = 0,36 \end{cases} \\ &+ \begin{cases} n_{NO} = x \\ n_{N_2O} = y \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} 3x + 8y + 3,2,25 \cdot 10^{-3} = 0,36 \\ \frac{30x + 44y}{x + y} = 16,75,2 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x = 0,0623; y = 0,0207 \\ V = 1,8592 \approx [1,9 \text{ lít}] \end{cases} \end{aligned}$$

Câu 34:

$$\begin{aligned} &+ X là C_3H_5 \begin{array}{c} OOCC_{17}H_{31} \\ | \\ OOCC_{17}H_{33} \\ | \\ OOCC_{15}H_{31} \end{array} \quad (k=6, M=856) \\ &+ \begin{cases} (k-1)n_{X \text{ trong } m \text{ gam}} = n_{CO_2} - n_{H_2O} \\ m_X \text{ trong } m \text{ gam} = 856n_{X \text{ trong } m \text{ gam}} \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} n_{X \text{ trong } m \text{ gam}} = 0,01 \\ m_X \text{ trong } m \text{ gam} = 8,56 \end{cases} \\ &+ \begin{cases} n_{KOH} = 3n_{C_3H_5(OH)_3} = 3n_{X \text{ trong } 2m \text{ gam}} \\ m_X \text{ trong } 2m \text{ gam} = 8,56,2 \\ m_{KOH} = m_{xà phèng} + m_{C_3H_5(OH)_3} \end{cases} \Rightarrow m_{xà phèng} = [18,64 \text{ gam}] \end{aligned}$$

Câu 35:

Dựa vào các peptit thu được trong phản ứng thủy phân, ta thấy A có ít nhất 2 gốc Gly, 1 gốc Val, 1 gốc Ala. Gọi amino axit còn lại cấu tạo nên A là X, theo giả thiết ta có :

$$M_{\text{amino axit}} = 75,2 + 89 + 117 + M_X = 431 \Rightarrow M_X = 75 \Rightarrow X \text{ là Gly.}$$

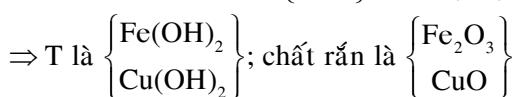
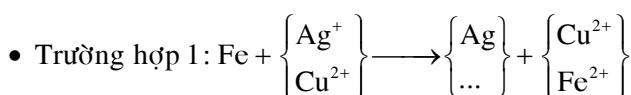
Vậy trong A có 3 gốc Gly.

Câu 36:

$$\begin{aligned} &+ Khả năng oxi hóa: Fe^{3+} > Cu^{2+} > Fe^{2+}. \\ &+ \begin{cases} \text{BT E: } 2n_{Mg} = n_{Fe^{3+}} + 2n_{Cu^{2+}} + 2n_{Fe^{2+} \text{ pú}} \\ \Delta m = 64n_{Cu^{2+}} + 56n_{Fe^{2+} \text{ pú}} - 24n_{Mg} = 11,6 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} n_{Mg} = 1,05; n_{Fe^{2+} \text{ pú}} = 0,6 \\ m_{Mg} = 1,05 \cdot 24 = [25,2 \text{ gam}] \end{cases} \end{aligned}$$

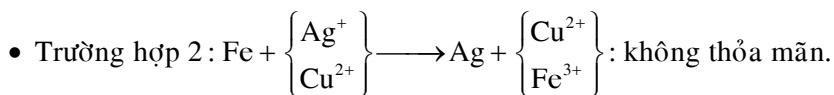
Câu 37:

+ T là 2 hiđroxít của Fe và Cu



$$+ \begin{cases} n_{\text{Fe(OH)}_2} = n_{\text{Fe}} = \frac{m}{56} \\ n_{\text{Cu(OH)}_2} = a - \frac{90m}{56} \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} n_{\text{Fe}_2\text{O}_3} = \frac{m}{2.56} \\ n_{\text{CuO}} = \frac{56a - 90m}{56.98} \end{cases} \Rightarrow \frac{160m}{2.56} + 80 \cdot \frac{56a - 90m}{56.98} = b$$

$$\Rightarrow \frac{80a}{98} + \frac{40m}{343} = b \Rightarrow m = 8,575b - 7a$$



Câu 38:

$$+ \begin{cases} n_{\text{CO}_2} = n_{\text{CaCO}_3} = 0,07 \\ \underbrace{m_{\text{dd giảm}}}_{2,39} = \underbrace{m_{\text{CaCO}_3}}_7 - 44n_{\text{CO}_2} - 18n_{\text{H}_2\text{O}} \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} n_{\text{H}_2\text{O}} = 0,085 \\ n_{\text{O trong X}} = 2n_{\text{CO}_2} + n_{\text{H}_2\text{O}} - 2n_{\text{O}_2} = 0,05 \end{cases}$$

$$\Rightarrow \begin{cases} C_x = \frac{0,07}{0,01} = 7; H_x = \frac{0,085.2}{0,01} = 17 \\ O_x = \frac{0,05}{0,01} = 5; N_x = \frac{0,336.2}{22,4.0,01} = 3 \end{cases} \Rightarrow \text{CTPT của X là } C_7H_{17}O_5N_3 \text{ (M = 223).}$$

$$+ \begin{cases} 0,02 \text{ mol X} \\ 0,06 \text{ mol NaOH} \end{cases} \xrightarrow[\text{vừa đủ}]{\text{t}\circ} \begin{cases} 1 \text{ muối của axit hữu cơ đơn chức} \\ 2 \text{ muối của 2 amino axit hơn kém nhau 14 đvC,} \\ \text{phân tử có 1 nhóm } -\text{COOH}, 1 \text{ nhóm } -\text{NH}_2 \end{cases}$$

$$\Rightarrow \begin{cases} X \text{ có một nhóm peptit, 2 gốc amoni (vì có 3N)} \\ \text{CTCT của X là } CH_3COOH_3NCH_2CONHC_2H_4COONH_4 \end{cases}$$

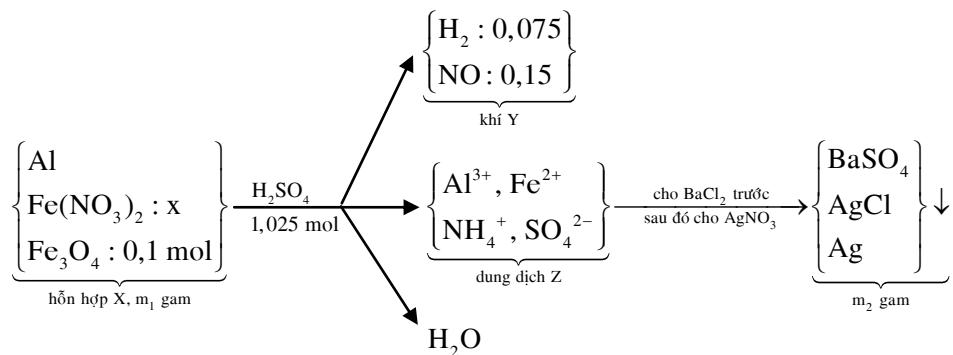
$$+ \begin{cases} X + \text{NaOH} \longrightarrow 3 \text{ muối} + \text{NH}_3 + 2\text{H}_2\text{O} \\ m_{\text{chất tan}} = 4,46 + 0,06.40 - 0,02.17 - 0,04.18 = \boxed{5,8 \text{ gam}} \end{cases}$$

Câu 39:

$$+ \begin{cases} Y \text{ gồm 2 khí, một khí hóa nâu} \\ \frac{M_Y}{M_Y} = \frac{31.2}{3}; n_Y = 0,225 \end{cases} \Rightarrow Y \text{ gồm } \begin{cases} H_2 : 0,075 \text{ mol} \\ NO : 0,15 \text{ mol} \end{cases}$$

+ Z + NaOH dư : không tạo kết tủa nâu đỏ \Rightarrow Z không có Fe^{3+} .

+ Sơ đồ phản ứng :



Câu 40:

$$+ E \text{ gồm } \begin{cases} X \text{ là este đơn chức} \\ Y \text{ là este hai chức} \end{cases} \xrightarrow{KOH} \begin{cases} \text{Một muối duy nhất} \\ \text{Hỗn hợp F gồm hai ancol no} \end{cases}$$

$$\Rightarrow E \text{ gồm } \begin{cases} X \text{ là RCOOC}_nH_{2n+1} : a \text{ mol} \\ Y \text{ là (RCOO)}_2C_mH_{2m} : b \text{ mol} \end{cases} \xrightarrow[\substack{a+2b=0,24 \\ a=0,24}]{KOH:0,24 \text{ mol}} \begin{cases} RCOOK : 0,24 \text{ mol} \\ C_nH_{2n+1}OH : a \text{ mol} \\ C_mH_{2m}(OH)_2 : b \text{ mol} \end{cases}$$

$$+ \begin{cases} C_nH_{2n+1}OH : a \text{ mol} \\ C_mH_{2m}(OH)_2 : b \text{ mol} \end{cases} \xrightarrow{Na} \begin{cases} (0,5a + b) \text{ mol H}_2 \Leftrightarrow \underbrace{(a+2b)}_{0,24} \text{ gam H}_2 \\ m_F = m_{\text{bình tăng}} + m_{H_2} = 8,72 \text{ gam} \end{cases}$$

$$+ \begin{cases} \frac{m_E + m_{KOH}}{21,2 + 0,2456} = \frac{m_{ROOK}}{? = 25,92} \\ M_{RCOOK} = 108 \end{cases} + \frac{m_F}{8,72} \Rightarrow \begin{cases} R = 25 (C \equiv CH-) \\ k_X = 3; k_Y = 6 \end{cases}$$

$$+ \begin{cases} n_{KOH} = a + 2b = 0,24 \\ \sum (k-1)n_{\text{hehc}} = n_{CO_2} - n_{H_2O} = 2a + 5b = 0,52 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} a = 0,16 \\ b = 0,04 \end{cases}$$

$$+ m_E = 0,16 \cdot (70 + 14n) + 0,04 \cdot (138 + 14m) = 21,2 \Rightarrow n = 1; m = 4$$

$$\Rightarrow \begin{cases} X \text{ là CH} \equiv C - COOCH_3 \\ Y \text{ là (CH} \equiv C - COO)_2C_4H_8 \end{cases} \Rightarrow \boxed{Y \text{ có 10 nguyên tử H}}$$